TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2020/HS-ST
Ngày 15-5-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Văn Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Huyền và Bà Lò Thị Le.

- Thư ký phiên tòa:Ông Hà Văn Yến, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y tham gia phiên tòa:Bà Nguyễn Phương Thủy, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yê, tỉnh Sơn La xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2020/TLST- HS ngày 27 tháng 4 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2020/QĐXXST-HS ngày 04/5/2020 đối với bị cáo:

Sồng Thị M, sinh năm 1968. Nơi sinh tại: huyện M, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản K, xã P, huyện Y, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: Lớp 02/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Sồng Lao C (Đã chết) và bà Vàng Thị M (Đã chết); chồng: Giàng Lao P, sinh năm 1967 và 02 con, lớn sinh năm 1986, nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/01/2020, đến nay có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Bà Cầm Kim L –Trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 03/01/2020, Sồng Thị M mang theo số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) đi bộ từ nhà tại Bản K, xã P, huyện Y theo đường dân sinh vượt biên trái phép sang bản C, huyện X, Nước Cộng hòa dân chủ nhân dân

Lào tìm mua ma túy để sử dụng. Đến nơi M gặp một người đàn ông dân tộc Mông không biết tên tuổi, địa chỉ. Qua trao đổi M mua được của người đàn ông trên 02 viên Methamphetamine với giá 15.000đồng (Mười lăm nghìn đồng)/viên và một cục nhỏ Heroine với giá tiền là 70.000 đồng (Bảy mươi nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy Sồng Thị M đã sử dụng hết ½ viên Methamphetamine bằng hình thức đốt hít. Số ma túy còn lại là 1,5 viên Methamphetame và Heroine M cất trong túi thổ cẩm đeo trên người rồi đi bộ về nhà theo đường cũ. Khoảng 12 giờ cùng ngày khi Sồng Thị M đi đến khu vực rừng thông thuộc Bản K, xã P, huyện Y thì bị Tổ công tác Công an huyện Y và Trạm kiểm soát biên phòng K thuộc Đồn biên phòng C phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng gồm: 01 túi nilon màu hồng bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là Heroine; 01 túi nilon màu hồng bên trong 01 viên nén màu hồng và ½ viên nén màu hồng nghi là ma túy tổng hợp; 01 túi thổ cẩm bằng vải có 03 ngăn chứa, dài 16,5cm, rộng 11,5cm

Ngày 03/01/2020, Cơ quan điều tra tiến hành cân tịnh và xác định khối lượng số ma túy thu giữ của Sồng Thị M: Cân tách bì toàn bộ các cục bột màu trắng trong gói nilon màu hồng được khối lượng 0,21 gam, lấy toàn bộ 0,21 gam làm mẫu giám định chất ma túy, ký hiệu H. Cân tách bì 01 viên nén màu hồng và ½ viên nén màu hồng trong gói nilon màu hồng được khối lượng 0,15 gam. Lấy toàn bộ 0,15 gam làm mẫu giám định chất ma túy, ký hiệu M.

Ngày 07/01/2020 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La có kết luận giám định số 180. Kết luận: Mẫu gửi giám định kí hiệu H là ma túy; loại Heroine.Tổng khối lượng ma túy thu giữ là: 0,21 gam, loại Heroine; mẫu gửi giám định ký hiệu M là ma túy, loại Methamphetamine.Tổng khối lượng ma túy thu giữ là và 0,15 gam, loại Methamphethamine. Hoàn lại mẫu giám định H = 0,15g, mẫu giám định M = 0,09g không sử dụng đến.

Tại bản cáo trạng số: 21/CT-VKSYC ngày 27 tháng 4 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La truy tố Sồng Thị M về tội"Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa công khai bị cáo Sồng Thị M đã khai nhận toàn bộ hành vi đi mua 0,21 gam Heroine và 0,15 gam Methamphethamine về để sử dụng cho bản thân. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung cáo trạng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ, trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Sồng Thị M từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù.Thời hạn tù tính từ ngày 03/01/2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Sồng Thị M. Về vật chứng vụ án, đề nghị áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Đề nghị tịch thu tiêu hủy:01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi:" Mẫu không sử dụng đến trong quá trình giám định thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu H và M có khối lượng H = 0,15g, M = 0,09g của vụ Sồng Thị

M- Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 03/01/2020 tại xã P, huyện Y, tỉnh Sơn La". Bên trong có 01 vỏ phong bì niêm phong cũ; Chất bột màu trắng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu H và chất bột màu hồng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu M, không sử dụng đến trong quá trình giám định, có khối lượng là H = 0,15g, M = 0,09g; 01 Túi thổ cẩm bằng vải có 03 ngăn chứa đồ, kích thước 16,5 x 11,5cm. Túi cũ đã qua sử dụng; 01 Phong bì niêm phong, mặt trước ghi: Vật chứng vụ Sồng Thị M, sinh năm 1968, HKTT: Bản K, P, Y. Hành vi:" Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bên trong có 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng khi bắt quả tang Sồng Thị M ngày 03/01/2020, 02 mảnh nilon màu hồng. Án phí: Bị cáo Sồng Thị M là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo đọc bản luận cứ bào chữa và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo là phụ nữ, người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức và am hiểu pháp luật có phần hạn chế. Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải. Đề nghị cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất, đề nghị miễn hình phạt bổ sung, miễn án phí cho bị cáo.

Lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm của bị cáo là vi phạm pháp luật, đây là lần đầu phạm tội, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất, giúp bị cáo yên tâm cải tạo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, có đủ cơ sở khẳng định: Ngày 03/01/2020 bị cáo Sồng Thị M đã có hành vi đi mua 0,21 gam Heroine và 0,15 gam loại Methamphethamine của một người đàn ông dân tộc Mông, không quen biết ở bản C, huyện X, tỉnh H nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào. Sau khi mua được ma túy bị cáo mang về đến rừng thông Bản K, xã P, huyện Y thì bị cơ quan điều tra phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng. Tại bản kết luận giám định số 180, ngày 07/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La

kết luận: Mẫu gửi giám định thu giữ của bị cáo đều là ma túy; 0,21 gam, loại Heroine và 0,15 gam, loại Methamphethamine. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai động cơ, mục đích cất giấu trái phép Heroine và Methamphethamine để sử dụng. Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức được tác hại của việc Tàng trữ, sử dụng ma túy. Nhưng do nghiện chất ma túy nên bị cáo cố ý thực hiện hành vi tội phạm. Trên cơ sở đó đủ điều kiện căn cứ kết luận hành vi cất giấu trái phép Heroine và Methamphethamine trên của bị cáo Sồng Thị M đã phạm vào tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật không oan sai.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Với khối lượng Heroine và Methamphetamine bị cáo cất giấu, thuộc trường hợp phạm tội nghiêm trọng có mức hình phạt quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Sồng Thị M: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo Sồng Thị M là phụ nữ , người dân tộc thiểu số sống ở vùng cao thuộc vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức và am hiểu pháp luật có phần hạn chế. Nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải. Nên bị cáo Sồng Thị M được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Từ nhận định trên, Hội đồng xét xử xét cần áp dụng một mức án tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo. Đồng thời cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho xã hội, đáp ứng yêu cầu đấu tranh, phòng chống tội phạm tại địa phương.

[4] Bị cáo đang bị tạm giam cần tiếp tục tạm giam theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Thời gian tạm giam được tính vào thời gian thụ hình.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 500.000.000đồng, cấm đảm nghiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa thấy rằng bị cáo Sồng Thị M sinh sống bằng nghề trồng trọt, không có tài sản có giá trị lớn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với 01 phong bì niêm phong, bên trong có số vật chứng gồm: 01 vỏ phong bì niêm phong cũ; Chất bột màu trắng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu H và chất bột màu hồng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu M, không sử dụng đến trong quá trình giám định, có khối lượng là H = 0,15g, M = 0,09g; 01 Túi thổ cẩm bằng vải có 03 ngăn chứa đồ, kích thước 16,5 x 11,5cm. Túi cũ đã qua sử dụng và 01 Phong bì niêm phong, bên trong có số vật chứng gồm: 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 02 mảnh nilon màu hồng. Xét thấy đây là những vật cấm Mua bán, lưu hành, không có giá trị sử dụng, cần tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

[7] Về các vấn đề khác: Đối với người bán ma túy cho bị cáo Sồng Thị M, theo lời khai của bị cáo đó là người đàn ông, bị cáo không biết tên, địa chỉ. Nơi trao đổi mua bán ma túy thuộc Nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào, nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Châu không đủ điều kiện để điều tra xác minh, làm rõ.

[8] Về án phí: Bị cáo Sồng Thị M là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Sồng Thị M phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Xử phạt bị cáo Sồng Thị M 18 tháng (mười tám tháng) tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/01/2020 là ngày bắt tạm giam giữ đối với bị cáo. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy số vật chứng gồm: 01 phong bì niêm phong bên trong có số vật chứng gồm: 01 vỏ phong bì niêm phong cũ; chất bột màu trắng ký hiệu H có khối lượng = 0,15g; chất bột màu hồng ký hiệu M có khối lượng = 0,09g; 01 Túi thổ cẩm bằng vải có 03 ngăn chứa đồ, kích thước 16,5 x 11,5cm , túi cũ đã qua sử dụng và 01 Phong bì niêm phong bên trong có số vật chứng gồm: 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng khi bắt quả tang Sồng Thị M ngày 03/01/2020, 02 mảnh nilon màu hồng.

(Chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y).

3. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn

án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Sồng Thị M.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Y;
- THADS huyện Y;
- THAHS;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Thái Văn Tùng